

Gia Lai, ngày 20 tháng 5 năm 2014

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai
Mã chứng khoán: DLG
Địa chỉ trụ sở chính: 02 Đặng Trần Côn, P. Trà Bá, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: (84-59) 3748 367
Fax: (84-59) 3747 366
Người thực hiện công bố thông tin: Vũ Thị Hải
Địa chỉ: 02 Đặng Trần Côn, P. Trà Bá, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai
Điện thoại: 0593 748 367
Fax: 0593 747 206

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đính chính nội dung trong Biên bản số 01/2014/BB/ĐHCD và Nghị quyết số 01/2014/NQ/ĐHCD ngày 28/04/2014 về các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

Nội dung đính chính như sau:

Khoản mục	Nội dung đã công bố	Nội dung đính chính
1. Tại khoản b) mục 4.4.8 trong biên bản số 01/BB/ĐHCD/2014	-Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (tỷ lệ 8%) (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 07 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị)	-Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (tỷ lệ 8%) (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 08 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị)
2. Tại mục 2.3, Điều 10 trong Nghị quyết số 01/2014/NQ/ĐHCD		



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/05/2014 tại đường dẫn:

Website công ty: www.duclonggroup.com

⇒ Quan hệ nhà đầu tư

⇒ Thông báo

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. leu

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản số 01/2014/BB/ĐHCD
ngày 28/04/2014
- Nghị quyết số 01/2014/NQ/ĐHCD
ngày 28/04/2014



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Anh Hùng
Phạm Anh Hùng





DUCLONG GROUP

Số: **M** /2014/NQ-ĐHCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.Pleiku, ngày 28 tháng 4 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Về các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;
Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty cổ phần Tập đoàn ĐLGL tổ chức ngày 28 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua các Báo cáo sau đây:

1. Báo cáo của TGD về kết quả SXKD 2013 và Kế hoạch SXKD 2014.

a) Kết quả SXKD năm 2013: Doanh thu 801,760 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 7,863 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,676 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2014: Doanh thu 1.115 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 91 tỷ đồng.

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra báo cáo tài chính hợp nhất và tình hình hoạt động SXKD năm 2013, kết quả hoạt động năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014.

Điều 2. Thông qua việc bổ sung sửa đổi khoản 1 điều 5 của Điều lệ Công ty như sau:

* Vốn điều lệ của công ty trước khi điều chỉnh: 670.851.080.000 đồng;

* Vốn điều lệ của công ty sau khi điều chỉnh: 697.448.980.000 đồng.

Điều 3. Thông qua BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2013 bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013:

+ Lợi nhuận sau thuế tại thời điểm 31/12/2013: 43.001.361.482 đồng;

+ Trích quỹ dự phòng tài chính (%) : Không trích;

+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (2%) : 1.014.973.520 đồng;

+ Trích quỹ đầu tư phát triển (%) : Không trích;

+ Lợi nhuận chia cổ tức (6% bằng cổ phiếu) : 41.846.930.000 đồng.

Điều 5. Thống nhất kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức năm 2014: Doanh thu thuần 1.115 tỷ đồng, lợi nhuận 91 tỷ đồng, cổ tức dự kiến 700 đồng/cổ phần.



Điều 6. Thống nhất về thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2013 và kế hoạch thù lao năm 2014 như sau:

1. Năm 2013 các thành viên HĐQT và BKS tự nguyện không nhận thù lao.

2. Kế hoạch thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2014:

a) Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng;
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng;
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn ĐLGL và các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

b) Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng;
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên BKS đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty cổ phần Tập đoàn ĐLGL và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Điều 7. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là đơn vị kiểm toán được kiểm toán các DN niêm yết để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty một cách nhanh chóng và kịp thời với chi phí hợp lý nhất.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua Phương án phát hành phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP), cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành:

- Đối tượng phát hành: Chương trình này áp dụng đối với cán bộ công nhân viên (CBCNV) đủ tiêu chuẩn do Ban Điều hành ESOP quyết định.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.000.000 cổ phiếu.

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 20.000.000.000 đồng.

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Tổng số tiền dự kiến thu được: 20.000.000.000 đồng.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2014.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kê thúc đợt phát hành.

2. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thành lập Ban điều hành ESOP, xây dựng Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP và kế hoạch

UỶ BAN
CỔ ĐÔNG
TẬP ĐOÀN
ĐLGL

phát hành cụ thể, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, thời gian thực hiện cũng như các điều kiện ràng buộc về thời gian hạn chế chuyển nhượng (nếu có), các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP, quyết định đối tượng được tham gia chương trình, quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai việc thực hiện phát hành cổ phiếu.

- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan chức năng để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho người lao động trong Công ty.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

4. Thông qua việc lưu ký và niêm yết bổ sung: Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

Điều 9. Công nhận kết quả miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2012 – 2017) như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với:

- Ông Bùi Văn Đi – Thành viên Ban kiểm soát. Lý do miễn nhiệm: Chuyển công tác khác.

2. Các ông (bà) sau đây trúng cử bổ sung vào thành viên Ban Kiểm soát;

- Bà Phạm Thị Bích Loan, sinh năm 1987;

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông thống nhất và đồng ý thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 697.448.980.000 đồng.

- Số cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành: 69.744.898 cổ phiếu.

- Loại chứng khoán chào bán : Cổ phiếu phổ thông.

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 79.509.182 cổ phiếu.

15
4G
PT
PĐ
CI
3IA
TKU

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá: 795.091.820.000 đồng.
- Thời gian phát hành dự kiến: Năm 2014
- Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành là: 1.492.540.800.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành sau phát hành: 149.254.080 cổ phiếu.

2. Phương thức chào bán:

2.1. Chào bán thêm 69.744.898 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ

1:1

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 69.744.898 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 697.448.980.000 đồng
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền dự kiến thu được: 697.448.980.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ mỗi 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát mới hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).

- Số cổ phiếu còn lại do làm tròn xuống và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định chào bán cho các nhà đầu tư có nhu cầu (kể cả các cổ đông hiện hữu có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

2.2. Phát hành thêm 4.184.693 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 100:6 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 6%).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 4.184.693 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 41.846.930.000 đồng.
- Đối tượng được chia cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:6 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 6%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 06 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

CÔNG TY
 HỮU HẠN
 OANH
 LA
 T.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2013 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số lợi nhuận dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Công ty.

2.3. Phát hành thêm 5.579.591 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và 1 phần quỹ đầu tư phát triển cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu là 100:8 (tỷ lệ 8%).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 5.579.591 cổ phiếu.

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 55.795.910.000 đồng.

- Đối tượng được chia cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (tỷ lệ 8%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 08 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn điều lệ từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư lũy kế đến 31/12/2013 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư dự kiến phân phối (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư của Công ty.

3. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.C
N
G
G
L

4. Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện chào bán cổ phiếu.

- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

5. Thông qua việc lưu ký và niêm yết bổ sung: Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

Điều 11. Ủy quyền cho HĐQT quyết định:

1. Đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất;

2. Quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh nêu tại Khoản 1 Điều này.

Điều 12. Thống nhất và đồng ý về Tờ trình về phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu năm 2013, cụ thể như sau:

+ Nguồn thặng dư tại thời điểm 31/12/2013: 49.922.262.000 đồng;

+ Nguồn quỹ đầu tư phát triển tại thời điểm 31/12/2013: 13.778.680.446 đồng;

* Phát hành cổ phiếu thưởng bằng cổ phiếu từ nguồn thặng dư (7%): 48.821.428.600 đồng;

* Phát hành cổ phiếu thưởng bằng cổ phiếu từ quỹ đầu tư phát triển (1%): 6.974.481.400 đồng.

+ Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành.

+ Thời điểm thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể trong năm 2014 sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép và hoàn tất mọi thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

Điều 13. Tổ chức thực hiện:

1. HĐQT căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, xây dựng kế hoạch chủ động tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2014, có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành./.(a)

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- VPTĐ;
- Ban QHNĐT;
- Lưu: VT + HSDHCD.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Bùi Pháp



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /2014/BB-ĐHCĐ

Tp.Pleiku, ngày 28 tháng 4 năm 2014

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900415863 do Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 13/6/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 21, ngày 31/12/2013.

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2014, tại Hội trường Tre Xanh Plaza, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.

I. DIỄN BIẾN VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Phần nghi thức: (Đúng 08 giờ 30, Đại hội chính thức làm việc)

a) Sau khi ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT, phát biểu khai mạc và chúc mừng Đại hội. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra: Tham dự Đại hội đồng cổ đông lần này có **217** cổ đông (trực tiếp **138**, ủy quyền **79**), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là **56.851.245** cổ phần, chiếm **81,51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đủ điều kiện pháp lý để tiến hành Đại hội (có báo cáo kèm theo).

b) Đại hội đã thống nhất nhân sự của Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Bầu cử và kiểm phiếu với 100% cổ đông có mặt đồng ý:

- Đoàn Chủ tọa:

- + Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đoàn;
- + Ông Nguyễn Đình Trạc, Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên;
- + Ông Đỗ Thanh, Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên;
- + Ông Phạm Anh Hùng, Ủy viên HĐQT - Thành viên;
- + Ông Nguyễn Trung Kiên, Ủy viên HĐQT - Thành viên.

- Ban Thư ký:

- + Ông Nguyễn Văn Nguyên, Phó Chánh Văn phòng - Trưởng Ban;
- + Ông Phan Đức Hiếu, Phó Trưởng Ban Nội chính - Thành viên.

- Ban Bầu cử và kiểm phiếu:

- + Bà Nguyễn Thị Như Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính - Trưởng Ban;
- + Bà Trần Thị Tinh Tú, Phó Trưởng Phòng Kế toán - Thành viên;
- + Bà Hà Thị Ngọc Trang, Chuyên viên Ban Tài chính - Thành viên;

c) Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội (có văn bản kèm theo) với **100%** cổ đông có mặt đồng ý thông qua.

2. Trình bày trước Đại hội về các báo cáo, tờ trình:

a) Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa đoàn, trình bày Báo cáo hoạt động 2013, trọng tâm kế hoạch 2014-2015 của HĐQT, kiên định chiến lược phát triển của Tập đoàn (có văn bản kèm theo);

b) Ông Phạm Anh Hùng, Tổng Giám đốc, trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc kết quả SXKD 2013 và Kế hoạch SXKD 2014-2015 (có văn bản kèm theo);

c) Ông Lê Ngọc Minh, Trưởng Ban Kiểm soát, trình bày Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2013, phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của Ban Kiểm soát (có văn bản kèm theo);

d) Bà Vũ Thị Hải, Kế toán trưởng, thông qua tóm tắt Báo cáo tài chính hợp nhất và kết quả kiểm toán năm 2013 (có văn bản kèm theo);

e) Ông Nguyễn Đình Trạc, Phó Chủ tịch HĐQT trình bày 11 Tờ trình (có văn bản kèm theo), các tờ trình xin ý kiến tại Đại hội như sau:

- Tờ trình về bổ sung, sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty;
- Tờ trình đề nghị thông qua Báo cáo tài chính năm 2013;
- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2013;
- Tờ trình về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2014;
- Tờ trình về kế hoạch thù lao và chi phí của HĐQT, BKS năm 2014;
- Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014;
- Tờ trình về thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (chương trình ESOP);
- Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát;
- Tờ trình về thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2014;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT quyết định các chủ trương liên quan đến đầu tư hoặc mua bán tài sản;
- Tờ trình về phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu năm 2013.

3. Thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình và trả lời những nội dung mà cổ đông quan tâm:

a) Nhằm có cơ sở để cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình và những vấn đề liên quan đến tình hình SXKD và đầu tư mà cổ đông quan tâm. Chủ tọa đoàn đề nghị các cổ đông tham gia thảo luận, nêu câu hỏi, đối thoại để cùng làm sáng tỏ vấn đề một cách dân chủ, công khai và minh bạch. Tại Đại hội các cổ đông nêu các câu hỏi, trong đó có 02 nhóm ý kiến, tập trung vào các nội dung sau đây:

- **Nhóm thứ nhất:** Theo báo cáo của HĐQT và Ban TGD, năm 2014 Tập đoàn Đức Long Gia Lai đặt kế hoạch doanh thu tới 1.115 tỷ đồng, lợi nhuận 91 tỷ đồng. Kế hoạch này liệu có khả thi hay không và Đức Long sẽ đưa ra những giải pháp gì để thực hiện kế hoạch này?

- **Nhóm thứ hai:** Bến xe Đức Long Đà Nẵng đã khai trương và đi vào hoạt động gần 2 năm nhưng đến nay bến xe vẫn “vắng như chùa bà Đanh”. Xin HĐQT Tập đoàn cho biết vì sao bến xe lại lâm vào tình trạng này và đến khi nào bến xe mới có thể đi vào hoạt động để hoàn vốn dự án?

- **Đối với nhóm ý kiến thứ nhất:**

Không phải ngẫu nhiên mà Ban lãnh đạo Tập đoàn đặt ra kế hoạch doanh thu và lợi nhuận tăng cao như vậy. So với nền kinh tế còn nhiều bất ổn của năm 2013 thì bước

sang năm 2014, nền kinh tế nước ta đã bắt đầu hồi phục mạnh mẽ hơn cùng với nhiều giải pháp được Chính phủ đưa ra nhằm thúc đẩy thị trường phát triển, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, phục hồi tăng trưởng kinh tế, tranh thủ thuận lợi của hội nhập quốc tế, tập trung nguồn lực tháo gỡ khó khăn cho hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Nhờ vậy, những khó khăn của doanh nghiệp sẽ từng bước được tháo gỡ, việc tiếp cận vốn vay dễ dàng hơn, tạo điều kiện để các doanh nghiệp phát triển thuận lợi hơn trong chu kỳ kinh tế mới. Bản thân công ty chúng tôi cũng đang quyết liệt đưa ra nhiều giải pháp và kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp để thích ứng với yêu cầu mới của nền kinh tế, đồng thời, quyết liệt triển khai các dự án đang thực hiện để sớm đi vào hoạt động, góp phần ghi nhận doanh thu lợi nhuận trong năm 2014 này. Cụ thể, tính đến thời điểm hiện nay, Nhà máy khai thác, chế biến, tuyển nổi, luyện đa kim sản phẩm từ chì kẽm của Mô chì kẽm Chư Mố, huyện Ipa, tỉnh Gia Lai đã đi vào vận hành chạy thử và sẽ sớm cho lô sản phẩm tinh quặng đầu tiên để xuất khẩu ra thị trường thế giới ngay trong năm nay; Chúng tôi cũng tích cực đốc thúc việc thực hiện các dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14, đoạn Km817 - Km887, tỉnh Đắk Nông” theo hình thức BOT(BOT Đắk Nông) và dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14, đoạn Pleiku - cầu 110 tỉnh Gia Lai” theo hình thức BOT(BOT Gia Lai) để sớm đi vào thu phí hoàn vốn. Theo đó, dự án BOT Đắk Nông sẽ hoàn thành sớm hơn 1 năm so với cam kết, cụ thể là cuối năm 2014, Dự án BOT Gia Lai cũng đảm bảo sẽ hoàn thành sớm hơn 8 tháng so với tiến độ đã cam kết, chậm nhất là vào tháng 4/2015 để đi vào thu phí. Thông qua phương thức khai thác hoàn vốn trên 4 trạm thu phí được Bộ GTVT giao với mức thu phí áp dụng theo thông tư 159/2013/TT-BTC bằng 2,5 lần (trong năm 2015) và đến tháng 01/2016 thu phí bằng 3,5 lần mức cơ bản tại Thông tư 90/2004/TT-BTC, đây sẽ là điều kiện hết sức thuận lợi để Công ty chúng tôi sớm hoàn vốn dự án. Ngoài ra, một số gói thầu thuộc dự án được Bộ GTVT giao bằng nguồn trái phiếu Chính phủ cũng đang được gấp rút thi công, hiện nay Chính phủ cũng đang tích cực “bơm” vốn vào dự án để dự án sớm hoàn thành trong năm 2015. Vì vậy doanh thu từ các dự án trong năm 2014 này sẽ là nguồn thu khá ổn định và lâu dài. Ngoài ra, theo báo cáo của HĐQT tôi đã trình bày, năm nay, Đức Long cũng tiến hành mở rộng sang chiến lược phát triển ngành nông nghiệp. Trong đó cây nông nghiệp ngắn ngày như bắp, đậu nành, đậu tương sẽ là mũi nhọn phát triển trong năm nay. Việc phát triển nông nghiệp ngắn ngày cùng với việc khai thác hơn 20% diện tích cao su toàn Tập đoàn sẽ góp phần không nhỏ vào việc đảm bảo nguồn doanh thu, lợi nhuận đề ra cho năm 2014 này.

Ngoài ra, cũng như năm 2013 này, bước sang năm mới 2014, chúng tôi sẽ tiếp tục ghi nhận những khoản doanh thu ổn định từ kinh doanh vật liệu xây dựng, từ sản xuất và chế biến đá Granite, đá Gabro. Trên cơ sở đó, chúng tôi tự tin với kế hoạch doanh thu đặt ra là 1.115 tỷ đồng, lợi nhuận 91 tỷ đồng là hoàn toàn khả thi.

- Đối với nhóm ý kiến thứ hai: Về dự án Bến xe Đức Long Đà Nẵng:

Bến xe Đức Long Đà Nẵng là một bến xe xã hội hóa hiện đại bậc nhất Tp Đà Nẵng với tổng vốn đầu tư 130 tỷ đồng, diện tích 63.000 m², công trình được đánh giá như một sân bay. Trong việc đầu tư xây dựng bến xe này, Tập đoàn ĐLGL đã thực hiện theo đúng quy hoạch và đúng Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư của UBND thành phố Đà Nẵng, thế nhưng hơn 20 tháng đi vào hoạt động, bến xe này vẫn không một hành khách ra vào. Nguyên nhân là do chúng tôi gặp phải những khó khăn thuộc về cơ chế và trách nhiệm của các cơ quan chức năng TP Đà Nẵng như chưa giải quyết dứt điểm công tác

đền bù, giải tỏa 34 hộ dân phía trước bến xe, cũng như chưa phân luồng tuyến theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 24/01/2013 là đưa bến xe Trung tâm TP Đà Nẵng ra phía Bắc quận Liên Chiểu để thành lập bến xe phía Bắc, phục vụ nhu cầu vận tải của xe đi phía Bắc, bến xe phía Nam chúng tôi phục vụ xe đi phía Nam và Tây Nguyên. Thế nhưng đến nay TP vẫn “án binh bất động”. Chúng tôi đã liên tục gửi đơn kêu cứu đến chính quyền Đà Nẵng cũng như gửi đơn vượt cấp lên Chính phủ và các Bộ ngành liên quan, thậm chí, chúng tôi còn nhờ đến các cơ quan báo đài lên tiếng giúp doanh nghiệp. Tính đến thời điểm hiện nay, đối với 34 hộ dân phía trước bến xe, Chính quyền Đà Nẵng đã có động thái giải tỏa, đảm bảo thông thoáng mặt tiền tạo điều kiện cho việc quảng bá hình ảnh, thương hiệu bến xe. Đặc biệt, Bộ GTVT cũng đã chính thức lên tiếng về vấn đề này, theo đó, trong năm nay Bộ sẽ sớm ban hành phương án quy hoạch mạng lưới giao thông trên toàn quốc trong đó có bến xe Đức Long Đà Nẵng, do đó việc phân luồng tuyến Bắc Nam sẽ sớm được giải quyết. Khi phương án quy hoạch này được ban hành, bến xe Đức Long Đà Nẵng sẽ “đường đường chính chính” đi vào hoạt động để hoàn vốn dự án, chậm nhất là trong năm 2014.

4. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình:

4.1. Với 99,07% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0,93% cổ phần không có ý kiến; Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD 2013 và kế hoạch SXKD 2014-2015:

+ Năm 2013: Doanh thu 801,760 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 7,863 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,676 tỷ đồng.

+ Năm 2014: Doanh thu 1.115 tỷ đồng, và lợi nhuận sau thuế 91 tỷ đồng.

+ Năm 2015: Doanh thu 1.535 tỷ đồng, và lợi nhuận sau thuế 195 tỷ đồng.

4.2. Với 99,6% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0,4% cổ phần không có ý kiến; Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2013.

4.3. Với 99,98% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0,02% cổ phần không có ý kiến; Đại hội đã thống qua BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2013 bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Tình hình tài sản và nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2013:

Đơn vị tính: VND.

A. TÀI SẢN	2.420.313.140.855
I. Tài sản ngắn hạn	1.218.446.953.611
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	82.088.914.921
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	253.270.511.554
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	512.241.098.985
4. Hàng tồn kho	333.644.480.198
5. Tài sản ngắn hạn khác	37.201.947.953
II. Tài sản dài hạn	1.201.866.187.244
1. Bất động sản đầu tư	66.720.417.973
2. Tài sản cố định	842.964.173.530
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	286.261.908.767
4. Tài sản dài hạn khác	5.919.686.974
B. NGUỒN VỐN	2.420.313.140.855

I. Nợ phải trả	1.508.807.366.681
1. Nợ ngắn hạn	461.045.854.346
2. Nợ dài hạn	1.047.761.512.335
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	808.481.256.306
Vốn chủ sở hữu	808.481.256.306
C. LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	103.024.517.868
4.4. Đại hội đã thông qua các Tờ trình:	

4.4.1. Với 99,99% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0,01% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- + Vốn điều lệ của Công ty trước khi điều chỉnh: 670.851.080.000 đồng.
- + Vốn điều lệ của Công ty sau khi điều chỉnh: 697.448.980.000 đồng.

4.4.2. Với 100% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2013 như sau:

- + Lợi nhuận sau thuế : 43.001.361.482 đồng;
- + Trích quỹ dự phòng tài chính (%) : Không trích;
- + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (2%) : 1.014.973.520 đồng;
- + Trích quỹ đầu tư phát triển (%) : Không trích;
- + Lợi nhuận chia cổ tức (6% bằng cổ phiếu) : 41.846.930.000 đồng;
- + Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành.

4.4.3. Với 100% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2014 như sau:

- + Doanh thu thuần: 1.115.000.000.000 đồng;
- + Lợi nhuận: 91.000.000.000 đồng;
- + Cổ tức dự kiến: 700 đồng/cổ phần.

4.4.4. Với 99,97% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0,03% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về kế hoạch thù lao và chi phí của HĐQT, BKS năm 2014 như sau:

Trong năm 2013 do không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nên các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

Kế hoạch thù lao và chi phí của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2014:

- + Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:
- * Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng;
- * Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng;
- * Các thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

+ Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát:

* Trưởng Ban Kiểm soát: **4.000.000** đồng/tháng;

* Các thành viên Ban Kiểm soát: **3.000.000** đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên BKS đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Theo cơ cấu HĐQT và Ban KS Công ty như hiện nay thì tổng mức thù lao và chi phí một tháng là 29.000.000 đồng và một năm là 348.000.000 đồng.

+ Ngoài khoản thù lao cố định trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm các thành viên HĐQT, Ban KS sẽ được thưởng:

* 2% tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;

* 5% tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

4.4.5. Với 100% cổ phần đồng ý, 0 % cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty một cách nhanh chóng và kịp thời với chi phí hợp lý nhất.

4.4.6. Với 99,99% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0,01% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (chương trình ESOP). Cụ thể như sau:

a) Phương án phát hành:

- Đối tượng phát hành: Chương trình này áp dụng đối với cán bộ công nhân viên (CBCNV) đủ tiêu chuẩn do Ban Điều hành ESOP quyết định.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.000.000 cổ phiếu.

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 20.000.000.000 đồng.

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Tổng số tiền dự kiến thu được: 20.000.000.000 đồng.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2014.

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kế thúc đợt phát hành.

b) Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

c) Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thành lập Ban điều hành ESOP, xây dựng Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP và kế hoạch phát hành cụ thể, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, thời gian thực hiện cũng như các điều kiện ràng buộc về thời gian hạn chế chuyển nhượng (nếu có), các quyền và nghĩa vụ có liên quan đến cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP, quyết định đối tượng được tham gia chương trình, quyết định,

xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai việc thực hiện phát hành cổ phiếu.

- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan chức năng để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho người lao động trong Công ty.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

d) Thông qua việc lưu ký và niêm yết bổ sung: Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

4.4.7. Với 100% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát:

+ Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với:

* Ông **Bùi Văn Đi**, lý do miễn nhiệm: Chuyển công tác khác.

+ Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012 -2017):

* Bà **Phạm Thị Bích Loan**, sinh năm 1987;

- HKTT: Ân Đức, Hoài Ân, Bình Định.

- Trình độ văn hóa: 12/12; trình độ chuyên môn: Cao đẳng Kế toán.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát nội bộ Tập đoàn DLGL.

4.4.8. Với 100% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2014 như sau:

a) Phương án phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành:	697.448.980.000 đồng.
- Số cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành:	69.744.898 cổ phiếu.
- Loại chứng khoán chào bán :	Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm:	79.509.182 cổ phiếu.
- Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá:	795.091.820.000 đồng.
- Thời gian phát hành dự kiến:	Năm 2014.
- Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành là:	1.492.540.800.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành sau phát hành:	149.254.080 cổ phiếu.

b) Phương thức chào bán:

52
31
H
00
LO
1L
U-1

- * Chào bán thêm 69.744.898 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 69.744.898 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 697.448.980.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền dự kiến thu được: 697.448.980.000 đồng.

Tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ mỗi 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát mới hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).

- Số cổ phiếu còn lại do làm tròn xuống và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định chào bán cho các nhà đầu tư có nhu cầu (kể cả các cổ đông hiện hữu có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

* Phát hành thêm 4.184.693 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 100:6 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 6%).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 4.184.693 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 41.846.930.000 đồng.

- Đối tượng được chia cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:6 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 6%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 06 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2013 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số lợi nhuận dự kiến chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Công ty.

* Phát hành thêm 5.579.591 cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và 1 phần quỹ đầu tư phát triển cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu là 100:8 (tỷ lệ 8%).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 5.579.591 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 55.795.910.000 đồng.

- Đối tượng được chia cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.

- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:8 (tỷ lệ 8%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 08 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn điều lệ từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển lũy kế đến 31/12/2013 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển dự kiến phân phối (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

c) Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

d) Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/dề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện chào bán cổ phiếu.

- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

e) Thông qua việc lưu ký và niêm yết bổ sung: Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng

khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

4.4.9. Với 100% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT quyết định các chủ trương liên quan đến đầu tư hoặc mua bán tài sản. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định các chủ trương đầu tư hoặc mua bán tài sản và những chủ trương khác có liên quan trong việc đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

4.4.10. Với 100% cổ phần đồng ý, 0% cổ phần không đồng ý và 0% cổ phần không có ý kiến; Đại hội thông qua Tờ trình về phát hành cổ phiếu thương cho cổ đông hiện hữu năm 2013, cụ thể như sau:

- + Nguồn thặng dư tại thời điểm 31/12/2013: 49.922.262.000 đồng;
- + Nguồn quỹ đầu tư phát triển tại thời điểm 31/12/2013: 13.778.680.446 đồng;
- * Phát hành cổ phiếu thương bằng cổ phiếu từ nguồn thặng dư (7%): 48.821.428.600 đồng;
- * Phát hành cổ phiếu thương bằng cổ phiếu từ quỹ đầu tư phát triển (1%): 6.974.481.400 đồng.

+ Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung:

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sau khi kết thúc đợt phát hành.

+ Thời điểm thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể trong năm 2014 sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép và hoàn tất mọi thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

5. Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ II (2012 - 2017)

a) Thay mặt Ban bầu cử và kiểm phiếu, bà Nguyễn Thị Như Huyền - Trưởng Ban thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát; danh sách và trích ngang lý lịch ứng viên; hướng dẫn các cổ đông cách thức điền phiếu bầu cử và bỏ phiếu. Theo đó, cổ đông bỏ phiếu miễn nhiệm và bầu cử thành viên sau đây bổ sung vào Ban Kiểm soát:

+ Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với ông Bùi Văn Đi.

Lý do: Chuyển công tác khác. Ông Bùi Văn Đi đã có đơn xin từ nhiệm được thông qua tại Đại hội.

+ Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

* Bà Phạm Thị Bích Loan, sinh năm 1987;

- HKTT: Ân Đức, Hoài Ân, Bình Định.

- Trình độ văn hóa: 12/12; trình độ chuyên môn: Cao đẳng kế toán.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban Kiểm soát nội bộ Tập đoàn ĐLGL.

b) Cổ đông tiến hành bầu cử.

c) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.

d) Công bố kết quả bầu cử: 100% cổ đông có mặt đồng ý.

Thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung là bà Phạm Thị Bích Loan.

6. Thông qua Biên bản và bế mạc Đại hội

a) Thay mặt Ban Thư ký, ông Nguyễn Văn Nguyên thông qua toàn văn Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 và xin ý kiến Đại hội; 100% cổ phần thống nhất toàn bộ nội dung được ghi nhận tại Biên bản này.

b) Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đoàn, phát biểu bế mạc Đại hội.

II. XÁC NHẬN VÀ HIỆU LỰC

Đại hội xác nhận hiệu lực Biên bản, thống nhất đề nghị Ban Kiểm soát tiến hành ngay phiên họp Ban Kiểm soát để phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

Đại hội giao cho HĐQT căn cứ kết quả Đại hội ban hành Nghị quyết về các nội dung được quyết định tại Đại hội và ủy quyền cho bà Vũ Thị Hải, Trưởng Ban Tài chính Tập đoàn, người công bố thông tin của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai theo đúng quy định.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 55 phút cùng ngày. ^{trcs}

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Nguyên



Phan Đức Hiếu

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Pháp